

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOB

ta nữa. Em có nhớ cả. Lại còn phải trở lại Rome trước ông Radorio. Chưa chắc cuối năm 1928 này đã về đến nhà. Nếu không về được gấp, thời gian dài sẽ có thể thừa anh biết những việc em sẽ khảo cứu được.

Nay kinh thơ
Ri-Nga

Lời người tại cao. — Bức thư từ Mai 1928 là cái cuối cùng của Ri-Nga gửi về cho Ri-Nghich. Ri-Nghich có hẹn với kỳ giả rằng nếu về sau có tiếp được thư của Ri-Nga, thời sẽ đưa cho kỳ giả xem nữa.

VIỆN NHÂN DÂN ĐẠI BIỂU TRUNG-KỲ

HAI BÀI DIỄN VĂN BẾ MẠC

Bài diễn văn bế mạc của ông nghị trưởng NGUYỄN TRẮC

Kinh trình quan Khâm sứ đại nhân, các quan tể, nam.

Trải ba kỳ hội trường niên, đến hôm nay là ngày bế mạc mùa khóa bảo cử năm 1926 của lịch sử viện Nhân dân đại biểu Trung-kỳ lần thứ nhất, mà đồng viên giao cái gánh Nghị trưởng cho tôi, lại cũng là lần thứ nhất. Chính khi nhận lấy cái gánh nặng này, thì trong viện tôi, kể về người ở tỉnh cảnh khổ khăn, trên Chính phủ nghĩ có đảng này phải no, dưới nhân dân thì trách nhiệm nặng nề, nhưng tôi sẽ đi cử bao gan mà đương lấy cái gánh nặng này, vì tôi đã xét rõ cái hiện tình hoàn cảnh bấy giờ. Quan Pháp với nước Nam rất có quan hệ với nhau, Chính phủ với Nhân dân rất có quan hệ với nhau, đã xét thấy con đường đi như thế thì lẽ nào tôi lại từ chối mà lui chân được. Dù tôi có bất tài bất lực nữa tôi cũng phải gắng cùng anh em đồng viên, theo đuổi trong nghị trường này, đưa vào chánh sách khoan hồng của bảo hộ, để mong tôi cái mục đích lợi quốc lợi dân, là cái mục đích chung nhất của chúng tôi ra khỏi cử nhân dân đại biểu xứ này, chính năm lần từ hiệp ước ngày mùng 6 tháng novembre 1925 ra đời vậy.

Chúng tôi tự nghĩ cũng chỉ có cái mục đích ấy là hợp thời mà thôi nên chúng tôi cử hành động ở trong phạm vi cái mục đích ấy, cho có kết quả, thì tức là chúng tôi đã làm tròn được cái trách vụ đại biểu, mà Chính phủ cũng hài lòng hoài nghị, nhân dân cũng hài lòng oàn trạch vậy.

Kinh trình quan Khâm-sứ

Kỳ khai hội đồng mới đây, ông Nghị trưởng Huỳnh thục Khang thay mặt đồng viên đọc hai diễn văn, quan lớn thay mặt Chính phủ đọc hai phúc đáp, hai bài ấy xem có ý xung đột nhau, đó chẳng qua vì hai phương diện Chính phủ và nhân dân thường có bất đồng ý kiến, nay tôi xin phép quan lớn cho tôi đứng vào địa vị thứ ba tìm cách dung hòa cả hai phương diện để kết làm một bài thỉnh cầu như sau đây:

Xin Chính phủ cử sẵn lòng giữ mục nhân đạo, cầm cân công lý mà khai hóa cho dân bản xứ chúng tôi, xin Chính phủ xét kỹ ba lớp biên bản của viện đại biểu chúng tôi không này, chăm chú và thực hành cho được hết nội thông khổ ẻo nhân dân, cho được thêm phần hạnh phúc cho nhân dân, để đưa đất lên con đường tiến bộ. Thời chúng tôi dám cam đoan rằng: Dân Việt nam là một dân tộc văn có tiếng là biết cảm ơn mà không phụ ơn, bất cứ bọn cụ học hay tân học, bất cứ bọn lão thành hay bọn thiếu niên, mỗi cảm tình đối với Đại-riphá bảo hộ tất càng ngày càng bền, thời mỗi ác cảm tức: càng ngày càng tiêu diệt.

Chúng tôi dám chúc to một lời rằng:

Trong bộ Việt sử nhị thập thế kỷ này sẽ có chép mấy chữ rất lớn rằng: Dân Việt nam thật có như ơn nước Đại Pháp bảo hộ.

Trước khi tan hội, chúng tôi xin thay mặt nhân dân toàn kỳ chúc mừng quan Khâm sứ đại nhân và như ngài chuyển đạt tấm lòng thành kính của viện Đại biểu chúng tôi lên quan quyền toàn quyền Robin đại nhân, quan thực thu Toàn quyền Pasquier đại nhân, quan Thuộc địa bộ thượng thư đại nhân, đức Giám quốc điện hạ, đức Đại nam Bảo Đại hoàng đế bệ hạ.

Đại Pháp vạn tuế?

Đại Nam vạn tuế?

Trung kỳ Nhân dân đại biểu viện trường thọ.

Nay kinh
Nghị trưởng

Bài đáp từ của quan quyền Khâm sứ JABOUILLE.

Kinh cùng liệt vị Nghị-viên,
Kính cùng ông Nghị trưởng,

Bản chức thất lý làm bởi rồi về nổi lên cho đáng lẽ xác đáng, để tỏ bày cùng các ông, những mối cảm tình chân thành trong lòng này đã phát sinh ra bởi cái thái độ của quý vị trong kỳ hội đồng, sau khi lời tuyên bố của bản chức đã phát biểu ra trong buổi khai mạc ngày 1er octobre và sau khi mấy ông nghị viên thuộc về đảng bất-hợp-tác cùng Bảo-hộ đã từ chức.

Viện Nhân dân đại biểu như vậy, là chứng tỏ sự sáng suốt và lòng trung thành, mà lại cũng hiểu rõ những lời của bản chức nói hôm ấy là cốt để tỏ bày với ai mà biểu thị ra vậy. Huống nữa, quý vị lại chứng tỏ tấm lòng ấy ra trong vụ bầu cử hai ông Nghị viên mới vào ban trị sự, và trong việc tuyên cử ông Nghị trưởng của viện này.

Những lời ông Nghị-trưởng mới đọc ra đây, thật là một cái chứng tỏ rõ ràng rằng: điều ngộ giải kéo dài từ năm 1926, từ đây đã tiêu trừ vậy.

Các ông Đại biểu từ nay trở đi, có thể hợp tác với Bảo-hộ và Nam-triều, mà hai chánh phủ vẫn trông đợi ở các ông.

Các ông đến nhóm đây, là để tuân theo cái bản sắc lệnh làm chủ chốt cho viện này, mà tỏ bày những ý kiến sáng suốt về hết thấy mọi vấn đề của chánh phủ đem bàn cùng các ông, và để đạo đạt đến các anh phủ những lời nguyện vọng và những đòi hỏi của Nhân-dân trong xứ.

Chánh phủ không phải mong các ông cứ nhất thiết mạnh mẽ và phụ họa theo hết thấy những bản dự án thảo sáng ra đâu; Chánh phủ chỉ mong các ông tỏ bày những ý kiến đã cân nhắc, đã thảo luận, đã suy

nghĩ, đã cân cứ nơi sự trọng lập quân và tinh thần hiến pháp. Bởi thế nên chánh phủ lấy làm cảm ơn mà được nghe lời ngay thẳng thành thực của các ông, chỉ thuần vì sự lợi ích công cộng của nhân dân mà phát biểu ra.

Chánh phủ cũng biết lượng xét và phân biệt những lời nghị luận riêng của cá nhân, lời nghị luận ấy có thiên về mặt cấp tác đi nữa, miễn là thuộc về phương diện lợi chung với những lời phê bình công kích thiên lệch, có ý quấy nhiễu thiên ý của mình, những lời ấy đã làm đường mực cho một phe đảng kia.

Những vai chánh trong phe đảng này tưởng rằng: họ những người ra bên vực lợi quyền cho quốc dân, thời cử một mặt không bao giờ chịu công nhận một sự hành động gì hay, một việc cái cách gì tốt, cho đến một cái gì của chính phủ cả.

Nhưng nay những thực trạng đã trình bày ra rõ ràng, làm cho trái hẳn với lòng thiên lệch kia, e họ ngỡ rằng giúp nước một cách khôn ngoan là kiệt tri mà bài bác bản việc thật đi, chỉ một lòng nói trái hết những việc rõ rệt mà con mắt không nhìn đời cũng đủ nhận biết được.

Ông nghị-trưởng và liệt vị nghị viên cũng chân hiểu những cơ mưu như thế ấy, chỉ làm thiệt hại cho nhân dân, mà nhân dân ấy chúng ta hết thấy đổ vào con đường sung sướng và tấn bộ.

Vì thế nên bản chức thất lý làm thỏa mãn một cách thành thiết mà giải đáp những lời ông nghị trưởng danh-giá viện này mới tuyên bố ra đó. Vậy bản chức trình trọng hứa rằng: những điều yêu cầu của các ông thời các công sự của chánh phủ sẽ đặc biệt chú ý mà nghiên cứu đến. Bản chức tin cho các ông biết rằng: Bản chức đã thông tư đi các sở, để hỏi các ông có cần hỏi đến điều gì cần ích thì họ trả lời ngay.

Khi các ông đã từng giao thiệp với các quan thủ hiến các công sở rồi, thời các ông mới biết rõ đến các cơ quan khác nhau trong việc hành chính, và cũng sẽ biết đến nguyên do vì sao, một đôi khi buộc chánh phủ phải không thể thuận theo lời yêu cầu của các ông. Không thể thì làm thời các ông không rõ nguyên lý vì sao mà chánh phủ phải bác bỏ điều kiện việc họ.

Theo như lời ông nghị-trưởng nói đó, thời kỳ hội cuối cùng này của viện Nhân dân đại biểu do vụ bầu cử năm 1926, là một cái niên biểu về sau này của cuộc thân thiện mới thiết, không có những điều ngộ giải và những tư tưởng riêng, của viện này đối với chánh phủ, thật là sự phục lợi cho nhân dân xứ này, mà cũng tương lai đã ủy thác cho chúng ta vậy.

Ký tên JABOUILLE

Theo bản dịch của tòa Khâm.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Công việc của viện nhân dân đại biểu Trung-kỳ

(Tiếp theo)

9 Octobre (buổi sáng)

Ông Nghị-trưởng đọc bài dự thảo của ban trị sự nói về việc học. Hội đồng biểu đồng tình.

Kể đến đọc bài thỉnh cầu của ông Đặng-cao-Hồi. Quan đại diện nói: «theo lời quan công chính không thì việc dẫn thủy nhập điền ở Bình-dịnh chưa chắc đã có thành hiệu mà phải tốn đến 700\$ một mẫu, nếu có đào nông giang ở Bình-dịnh thì cũng đợi làm xong công việc ở Quảng-nam, Quảng-ngũ và Quảng-trị đã.

Đọc bài thỉnh cầu của ông Nguyễn-văn-Khang và ông Trần-dinh-Diem, quan đại diện giao cho quan hội-ly họ Lại trả lời.

Quan hội-ly nói: Tòa Khâm đã thương lượng với Nam-triều để định lại cách bầu cử tổng lý, song theo hiện tình của có thể 3 năm bầu một lần như lời mấy ông Nghị-viên Nghệ-an được, sợ làm phiền cho dân.

Về việc xin cho giáo sư ngoại ngạch được hạch vào chánh ngạch, thì quan đại diện không phản đối nhưng ngại chắc rằng dù có cho hạch cũng khó lòng bằng được giáo sư chánh ngạch.

Viện xin Chấn-phủ hãy cử cho phép học hạch vào chánh ngạch.

Về việc đánh thuế hàng rào ở Vinh, quan đại diện nói: Tôn Khâm sẽ tư cho quan đốc lý Vinh chỉ đánh thuế về ngành ra đường phố mà thôi.

Về việc xin lập trường kỹ nghệ ở Vinh, quan đại diện nói: Chính-phủ sẽ hỏi ý kiến các nhà công nghệ ở Vinh, nếu họ cần người làm thì sẽ lập một trường kỹ nghệ nho nhỏ, rồi sau sẽ khảo sát trường dân lập.

Về việc mở hội chợ ở Vinh, quan đại diện nói: Mở hội chợ lớn như hội chợ Hanoi Saigon thì tốn phí nhiều lắm, chỉ mở hội chợ riêng về vật sản tại tỉnh thì mới có ích cho dân.

9 Octobre (buổi chiều)

Ông Trần-bá-Vinh đọc bài thỉnh cầu của viện về công ích và thuế thân cho viện nghe. Hội đồng biểu đồng tình. Quan đại diện nói: Những bài yêu cầu trước ngày khai hội thì Chính-phủ có thể trả lời trong kỳ hội nghị, còn những lời yêu cầu vừa mới đề trình đây thì một tháng nữa Chính-phủ sẽ trả lời.

Ông Nguyễn-văn-Tế xin giám thuế kiểm lâm ở Bồng-sơn. Quan đại diện nói: Ông Tế tưởng rằng chỉ một mặt ông có thuế kiểm lâm mà thôi, ông phải biết rằng ở tỉnh nào cũng có cả.

Ông Tế nói: Người ta đồn cây trong vườn làm nhà sao số kiêu làm cũng bắt?

Quan đại diện nói: Nếu ông xét được đích xác thì ông cứ làm giấy trình quan công sứ tỉnh ông.

10 Octobre (buổi sáng)

Ông Trần-bá-Vinh đọc bài trả lời của viện, tỏ ý kiến về việc làm chính. Hội đồng biểu đồng tình. Quan đồng lý phủ Khâm sứ đến biện thuyết vấn đề thuế thân và công ích, đại khái như sau này:

«Vi ngân sách thiếu mất 160000\$, nên phải gia tiền công ích nạp thuế cho đủ số ấy. Nay hội đồng muốn đánh thuế miễn sai, chứ sắc cùng trích những dân lậu cho đủ số ấy, nhưng số dân lậu thực khó lòng mà biết cho hết được. Các ông nên biết rằng các ông có thể thuê nhân công dưới 0\$25, chứ nhà nước không thể thuê giá ấy được, vì thế phải tăng công ích lên mỗi ngày 0\$05.

Ông Nghị-trưởng nói: «Ý tôi thế này:

1) Đem ngay chức sắc, miễn sai và miễn dao mà đánh thuế mỗi người 2\$50.

2) Bỏ hẳn ngạch công ích.

3) Lấy số bạc nguyên nạp trong năm 1928 của các làng mà chia cho số dân nội tịch mỗi người 2\$50, còn hao niếu thì chia cho dân ngoại tịch. Làng nào ít dân ngoại tịch thì được phép làm đơn kêu giảm, nhà nước sẽ xét làng nào nhiều dân ngoại tịch thì bắt trước thêm vào để giảm cho các làng ít dân ngoại tịch.»

Quan đại diện nói: «Theo ý tôi thì nên cử đề mớ tiền 160000\$ ấy vào ngạch công ích, chia cho các làng phải chịu, sau này làng nào trực thêm dân lậu vào hoặc có chức sắc, miễn sai, miễn dao thêm vào thì làng ấy tự nhiên họ dần đi, khi nào họ đến mỗi người 2\$50 thì ngưng lại.»

Hội đồng xin Chính-phủ thi hành theo lời thỉnh cầu của viện, nếu không được thì xin thi hành theo ý kiến ông Nghị-trưởng vừa mới nói ở trên.

(Xem qua trang 3)

HỘI TRUNG-KỲ

CÔNG THƯƠNG LIÊN HIỆP

Nhóm đại hội đồng

Hội T. K. C. T. L. H. có lời bá cáo công các cổ đông của Hội, còn ai chưa góp tiền cổ phần cho Hội, biết rằng đến ngày 19 Octobre là ngày 27 tháng 8 Annam thì Hội không nhận tiền các cổ đông góp nữa để Hội sẽ đề tẩn tất cả các cổ đông ra trình TÒA ÁN-TRƯỞNG-MÃI xong là nhóm ĐẠI-HỘI ĐỒNG.

Vậy xin các Nghị viên còn ai chậm trễ chưa góp tiền cho Hội, nên mau mau góp tiền cổ phần lại cho mấy nhà Ngân hàng trước ngày Hội đã định.

Nay mai Hội sẽ có tờ công là giấy bầu cử đại hội đồng của Hội (Ngày và chỗ nhóm sẽ lên sau)

Đại-Quân cho các Hội-viên

sáng lập của Hội

VÔ ĐOÀN GIA

Industriel

TOURANE

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác-giả: MARCELLE TINAYRE

Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 39

CHƯƠNG MƯƠI BẢY (tiếp theo)

— Theo ý tôi thì ông Ang-toan không phải là người không có khiếu mỹ thuật. Ông ta là một nhà văn sĩ đại tài, đối với tôi van, âm nhạc và điêu khắc ông ta có cái cảm năng tinh tế lắm. Nếu ông ta là người «đã man» thì tại sao bây giờ trong văn phòng đại tượng Bè thần của Durer và cái tượng người Nữ-lệ của Michel-Ange?

— Có thường hay đến nhà ông ta làm?

— Phải, tôi thích lưu lăm về những công việc của ông ta và những người ông ta cứu giúp.

— Nếu có cơ hội ông ta khuyến

đạo thì chắc có sẽ thành một người tu nữ thông tục, thế thì sẽ uống cho có... và cho chúng tôi làm nữa.

— Thôi, ta nói chuyện về bản kịch của ông nào.

Chúng đặt một cặp giầy xuống bàn.

— Tôi không bắt có đọc cả ba bài đầu, tôi đã trích mấy đoạn đây.

— Vậy ông đọc đi.

Chúng kể qua cái chủ đề trong kịch rồi nói đến những nơi mà Nó-mi muốn sửa. Một chiếc mặt chẳng bóng sáng, giống chàng bóng cao, chẳng đọc một bài hát đất theo điệu cổ cả.

Tôi xin chàng đọc nữa.

— Chỉ có thể thôi.

— Sao vậy?

— Tôi chỉ đến có chứng ấy thôi mà.

— Tức chưa.

— Có lấy làm vui sao?

— Không những vui, tôi cho là tuyệt diệu. Khi ông đọc tôi tưởng như thấy một biển xanh, cái mặt

thuyền vàng, cái rừng lớn nghiêm, cái tiếng hát của mấy cô trinh nữ... tất cả các mộng tưởng thiếu thời tôi tưởng lại hết cả.

— Thế à? những tiếng vỗ tay của công chúng tôi không thích bằng cái mối cảm xúc yên lặng của cô, cái mộng tưởng tôi nhìn thấy trong mắt cô trong khi tôi đọc. Tôi cảm ơn cô vô cùng. Bây giờ xin cô phê bình đi, xin cô phê bình cho nghiêm khắc.

— Đây ấy khổ cho tôi lắm, nhất là hôm nay. Và tôi không có tư cách để nói về nó.

— Vậy thì có cho phép tôi trở lại lần khác nh?

— Vâng.

— Ngày mai có được không?

— Được lắm chứ.

Chúng đứng dậy dựa lưng vào lò sưởi:

— Tôi được gặp cô, thực là hạnh phúc cho tôi lắm. Có biết rằng có với tôi có những nơi làm hợp ý đầu bí ẩn và hoan-hỉ không? vì cũng những chỗ ấy, những tiếng ấy làm

cho lòng có cảm động cũng như lòng tôi cảm động vậy.

— Cũng có lẽ, nhưng ông là một nhà mỹ thuật, một nhà văn sĩ, chứ tôi thì vô tài. Tôi chỉ biết khám phục và làm thành mà thôi. Bây giờ ý kiến gì để giúp ông thì thực tôi đều tôi lấy làm xấu hổ lắm. Tôi không làm được việc gì, mà cũng không có tư cách gì.

— Ở giữa thế kỷ xấu xa thô bỉ này, có một người như cô, đều ấy sao lấy làm khinh sao? Cái sự nghiệp của cô, chính ở cái bản thân cô đó. Có cái vẻ hoa lệ một pho tượng đại họa, cùng cái vẻ diễm lệ nhẹ nhàng của câu thơ cổ. Có chính là một pho tượng và một bài thơ tuyệt diệu. Ở giữa đám người trần tục này, cái mộng tưởng của cô thực đẹp đẽ hơn tất cả những sự nghiệp của các nhà mỹ thuật.

Chúng ghé lại gần cạnh tôi:

— Xin cô hãy đem cái mộng tưởng mà cô bày ra lời nói — chàng vừa nói vừa cười, có vẻ tự tin của những

người chắc chắn vào sức của mình sẽ chiến thắng được mọi sự khó khăn — xin cô hãy tưởng tượng cái tương lai của cô; bây giờ tôi lại nghĩ làm thành để nghe cô nói.

— Khốn nạn! tôi không biết trả lời ông thế nào... Cái tương lai của tôi à? tôi thấy có cái màn khi thì tôi khi thì sáng nó che đầy kín mặt. Ngày xưa, cái quan niệm hạnh phúc của tôi là ở đâu ở trong Lại viện để đọc sách, học tập, cùng nhìn hoa nhìn cỏ nhìn đất nhìn trời. Tôi không mong cái gì hơn nữa. Nhưng từ khi tôi tiếp xúc với người tôi thấy những nỗi thống khổ của người, cái nỗi thống khổ nơi bên mé bờ khổ, thì cái mộng tưởng thanh minh của tôi bỗng nhiên có vẻ ám mờ.

— Thôi, tôi thấy ngay cái ảnh hưởng của Ang-toan rồi.

— Vâng phải vậy... ông Ang-toan làm cho tôi biết những điều tôi chưa từng biết. Ông nói rằng mỹ thuật đối với đời người có nhiều mối

quan hệ thâm thiết: cách xa đời người ra thì mỹ thuật chỉ là một đóa hoa heo không hương. Ông ấy muốn xô tôi vào nơi thực tế.

— Khốn khổ! tôi đã biết cái lý thuyết của ông từ trước... Nhưng tôi đang hỏi cô về tương lai cô thế nào.

— Tôi không biết nó sẽ ra sao.

— Thế mà tôi nhìn thấy rõ lắm. Cái tương lai của cô là một cuộc chiến thắng của ba cái đại đức: mỹ lệ, tri tuệ và đức tin. Tôi thấy cô, tôi thấy cô cùng với người tri kỷ chung thân tự ý cô chọn lấy ở giữa hàng người oanh liệt, mà người ấy thì thờ cô như là cái hình dung của cái ý tưởng hoàn hảo vậy. Người ấy chỉ phải tất cả tâm linh trong vũ trụ, mà lại bị cô chi phối lại.

(Còn nữa)

MÁY NGHE HÁT VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát lẫn và tin tức các nơi nổi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà từ tế cho các Ngài.

At muốn cần dùng đến gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

63 Boulevard Paul Bert - HAIPHONG

Téléphone 57 449

10 Octobre, buổi chiều

Quan đại diện của các ông nghĩ đi xem trường kỹ nghệ trường Quốc-học và nhà máy Long-Đô (nhà máy làm voi đã xi măng và gạch hoa).

11 Octobre, buổi sáng

Hội đồng kỹ nghệ hàn yên của của toàn viện để trình tòa giám. Quan đại diện trả lời bài trình của của ông Huỳnh Cự, ngài nói: Trong bài trình của ông có ba vấn đề:

1) vấn đề giáo dục.
2) vấn đề dân chúng nhập điền.
3) vấn đề cải cách điền địa.
Về hai vấn đề trên thì tôi đã trả lời rồi, nay tôi xin trả lời về vấn đề thứ ba.

Trong khuôn khổ ba cơ bản đó:
1) thuế ruộng.
2) tương hương không công bằng.
3) xin đặc điền lại.

Ngạch thuế bạch phân chi hạt có từ năm 1898 để trừ vào ngân sách hàng thuế việc ấy cũ làm rồi không nên hạn đến nữa. Còn ngạch thuế bạch phân chi tam thập thì có từ năm 1924, đã báo đến nhiều lần mà không sao giảm được. Và từ 30 năm trở lại, các khoản chi tiêu tăng lên đến 12 phần, mà thuế điền thổ tăng lên chỉ có một phần ba, thế thì cũng không lấy gì làm là.

Việc tương hương là việc riêng của dân, nên các ông thấy điều gì bất công thì cứ trình quan tỉnh, quan sứ. Nhà nước đã định rằng cứ 2 mẫu annam là một mẫu tây, nên tổng lý không tuân thì dân cứ kiện.

Đặc điền theo cách mới thì lớn tiền hơn, nhà nước chưa làm được, ở Nam kỳ phần nhiều là các điền chủ xuất tiền ra thuê đất.
Trả lời bài yêu cầu của ông Huỳnh-

ngọc-Trác và ông Trần Thương về việc lập sổ chỉ tiêu cho các làng. Quan đại diện nói: « việc ấy chính p ù vào lưu tâm đến, nhưng chưa làm được. »

Ông Huỳnh-ngọc-Trác nói: « quan sự và quan tỉnh Quảng-nghĩa đã ban đến, nhân dân cũng hoan nghinh, vậy chúng tôi xin chính phủ thi hành song cũng xin cho các làng tùy tiện, chứ không cưỡng bách. »

Quan đại diện nói: « Thế thì chúng tôi phải đồng tình. »

Trả lời bài yêu cầu của nghị viên Huỳnh về việc mất thâu, quan đại diện nói: « Sở nhất thâu lập ra để tìm tin tức cho tòa án, chứ có bắt ai và làm tội ai đâu, và chẳng những thâu này danh không khi nào xét đến. »

Ông Lê-hữu-Nhu đem việc Trần-hậu-Lân ra nói. Ông Đậu-vân-Bình cũng đem việc dân làng Nhượng hạn ra nói. Hai ông nói rằng những người này không có tội gì, nhà nước chỉ tin theo từ trình của bọn mất thâu mà làm an người vô tội. »

Quan đại diện nói: « Tôi sẽ đi đem vấn đề ấy ra nói là cốt cho viện biết cái quyền hạn của sở nhất thâu, chứ không muốn bán đến chính trị. »

Trả lời bài yêu cầu của ông Trần đình Tuyền.

Về việc xin cho viện Dân biểu phải người đi dự hội đồng chính p ù, quan đại diện nói: « việc ấy đại khi hội đồng chính phủ sửa lại sẽ hay. »

Về việc ông Tuyền xin cho viện Dân biểu đi kiểm sát nhà Bàng, quan đại diện nói: « Nhà Bàng là

một sở riêng, nhà nước không có quyền kiểm sát được. »

11 Octobre, buổi chiều

Quan khám sử tuyên ngôn bế mạc, ông Nghị trưởng đọc một bài diễn văn, quan khám sử đọc bài đáp từ.

Quan khám sử mời hội đồng ra chụp ảnh làm kỷ niệm rồi vào phòng khách đãi tiệc sấm bánh xi-gà.

11.1

Thật là bất tiện

Ở trường Quốc-học năm nay khóa trình có sáu đời 3 đời: 1) bố chữ Hán; 2) mỗi tuần lễ học sinh phải ở trong lớp một giờ, ngồi không để xét tánh hạnh; 3) buổi sáng thứ năm phải đi tập thể thao.

Hai đời trên thì lợi hại thể nào chưa biết (việc bỏ chữ Hán phải có bài bản riêng mới được), còn đời thứ ba lấy biện pháp mà nói thì có mấy điều bất tiện:

1) Mấy năm trước cử buổi chiều học rồi tập thể thao, ngoài giờ tập đó, học sinh không mất một phút nào, bảy giờ ngày nghỉ mà phải đi, công đi, công về, mỗi cậu ít ra cũng mất một giờ, còn mấy cậu ở xa thì mất biết bao nhiêu.

2) Lúc trước cử học xong thì tập thể thao, bảy giờ buổi sáng thứ năm phải tập, hết lớp này sang lớp kia, người chưa đến lượt phải chờ ngoài trời.

3) Tập thể thao là cốt để mạnh thân thể, nếu tập vào lúc mới ngủ dậy hoặc buổi chiều thì ích lợi không ai chối được, nay đem mình trần đầu trụi ra giữa nắng mà tập thì học trò không ham tập nữa, mà lại mang thêm bệnh, đó có phải là mục đích của thể thao không?

Mấy lời kính bạch quan Đốc-học trường Quốc-học.

Sách mới

Bản báo mới nhận được ba quyển sách:

1) Hồn quê (quyển thứ nhất), giá \$15.
2) Hồn quê (quyển thứ nhì), giá \$15, của ông Trác-khê Ngô-văn-Triệu xuất bản tại Trúc Khê thư cục.
3) Cây kim chỉ nam (bản về c ính trị) của ông Phan-dinh-Long soạn, xuất bản tại Saigon, giá \$20. Xin cảm ơn tác giả.

QUẢNG-NAM

(BIÊN-BẢN)

Gánh đất không trả tiền

Tôi là Nguyễn-Chúc, ở làng Nông sơn, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng nam nhờ quý báo làm ơn đăng cho việc này.

Năm ngoái nhà nước có tin bỏ cái cầu Bình-long, người thầu khoán là Cửu Giả bảo cu li phá lùa của tôi, lấy đất để đắp mui cầu (đám đất của tôi rộng 5 sào đào sạch cả). Tôi làm đơn kêu tòa, tòa tư sa g tỉnh, tỉnh xử về phủ, quan phủ đi khám rồi về chạy tờ bẩm. Tòa tỉnh xử về bảo tôi trả giá, tôi đã nạp đơn trả

giá rồi, không biết vì lý gì, từ đó đến nay đã hai năm rồi mà nhà nước không trả Cửu Giả trả tiền cho tôi?

Ruộng tôi là đất tư, phải mất tiền mua, lại năm nào cũng nộp thuế cả, không lẽ nhà nước để tôi bị thiệt hại thế này?

Nguyễn Chúc

NAM KỲ SAIGON

Vụ Nguyễn-an-Ninh và Phan-vân-Hàm

Sáng hôm thứ bảy vừa rồi (6 octobre) sở mật thám có xét nhà hai ông Ninh và Hàm tại Gia-dinh và Thủ-dân-một. Năm người lính tây đi. Ninh và Hàm đều mặc đồ xanh cả, nhưng bởi ngồi sọt trong xe hơi nên hơi ửng đỏ, thi thoảng họ chỉ thấy hai cái đầu mà thôi.

Khi xét nhà ông Ninh, thì ông Hàm ngồi ngoài xe, có hai người lính giữ. Lúc xét nhà ông Hàm thì ông Ninh lại ngồi ngoài xe với hai người lính.

Nghe đầu xét không được chi, chỉ lấy vài cuốn sách cũ trên bàn ông Ninh rồi về.

Hôm chiều thứ bảy, một tờ báo Langsa lại có đăng tin rằng ông Nguyễn-an-Ninh có can thiệp với hội kín nào đó. Và nghe cũng đã có nhiều người bị bắt.

Nhưng bản báo chưa bàn tới là vì lý do gì?

Mỗi kỳ bản báo sẽ đăng những tin tức về vụ ông Ninh, hoặc của bản báo điều tra, hoặc của Chánh-phủ gửi đến. Đồng bào nên lấy công làm mà xét vụ này.

Đ. P. T. B. ngày 9 Octobre

Ông Ninh hiện còn phải giam ở sở mật thám, chứ không phải ở khám lớn. Người nhà ông Ninh đã thuê thầy kiện Gallet cãi độ cho ông!

Theo Echo Annamite ngày 6 Octobre

CAO-MAN NAM-VANG

Lời kêu ca của một bạn dân làm đồn-diên

Dưới đây là bức thư của một bạn phu làm đồn-diên gửi cho Đổng-pháp-thời-báo.

Nam-vang le 24 Septembre 1928

Ông chủ-nhiệm Đ. P. T. B.

Chúng tôi là dân Thừa-thiên bốn mươi người có sự oan ức như sau này, xin trình ông biết cho và xin giúp đỡ cho chúng tôi kéo mà oan lầm.

Nguyên có ông Đặng-khánh-Tấn một bốn mươi dân chúng tôi đi làm đồn-diên tại xứ Cao-mén, đến lúc dân chúng tôi vào nhà Tân-đảo Saigon, cách bốn bữa có hai ông Chef tại Saigon đem chúng tôi lên sở làm, thì đi chiếc tàu khách hiệu Hoavon. Đi được bốn ngày, hai ông Chef lấy có bắt một người trong bọn chúng tôi tên là Võ-văn-Em lại để mà sai khiến. Không biết làm sao

qua sáu giờ tối ngày 23 ông Chef tên là thầy lấy đồng của phòng mà đánh tên Em. Nó kêu la khôn nạn. Chúng tôi chạy đến thì thầy ấy không cho vào. Cách độ hai giờ, nghe thầy ấy bảo rằng tên Võ-văn-Em bị xuống sông rồi. Chúng tôi kêu lên, tàu dừng lại đi tìm, song không thấy. Rồi thì tàu chạy.

Việc xảy ra như vậy, chúng tôi ngăn cổ kêu chẳng thấu trời. Vậy xin ông làm ơn đăng báo nhờ quan trên xét cho.

Nay kính thơ

Một bạn dân Thừa-thiên
Đ. P. T. B. ngày 9 Octobre.

ĐỘC-GIẢ LUẬN-DÀN

ÔNG HUỲNH BÌNH CẬN NGHỊ

Sách Huỳnh T. sách ông T. luận cụ T. ... mấy tiếng ấy đã rao khắp cả vùng đất Huế này. Dân bà trẻ con có chuyện mà nói; những nhà học thức có tài liệu mà sẽ chép họ Việc-Nam-văn-học-sử, mà nhất là mấy nhà có lòng với quốc-văn, với hậu-học, lại nghĩ có thể quốc-văn mới thêm giá-trị, hậu học mới biết đường làm.

Nay lại nghe rao tiếng sách quan Huỳnh T. I mợ cụ Huỳnh T. I bắt ông H. B. nóng lòng mà cộn nghĩ kia phải kéo ra cả đây mà ông lại phải chịu thù rằng cái dốt của ông T. muốn phản chưa hình dung được một.

Ông H. B. khổ tâm chỉ làm rứa! Tôi không phải ra biện hộ cho ông T. nhưng tôi muốn nhắc cho ông H. B. mấy chỗ ông nghĩ chưa đến:

1) Ông chỉ tưởng rằng: nước ta thêm nhiệm văn-hóa Trung-quốc, trải mấy ngàn năm, tiếng ta đi thành một thứ tiếng rất phong phú; nay có người ra làm được đủ các sách, cả văn « tự-học », cả văn « văn phạm », cả « văn pháp », (như ông T. đã) (mà làm cho trẻ con học càng khó hơn nữa), tất phải là người vừa có thiên-tài, vừa có học lực, vừa có kinh-nghệm, vừa có đồng-nghệ, đồng-chí tư-tách, nếu thiếu đi một cái, thì làm cũng không xong. Nhưng nay ông T. không cần có bốn tư cách trên ấy, mà làm cũng được mới giỏi, thì ông H. B. tính sao? Ông H. B. không hiểu như thế, cho nên có câu trách ông T. quen làm văn đối đáp như bên chữ Hán, mà không biết rằng ông T. có cần chữ Hán bao giờ, mà có làm văn đối đáp bằng chữ Hán bao giờ.

2) Ông chỉ tưởng rằng: ngôn-ngữ văn-tự, là bức vẽ của tư-tưởng của tâm-lý, mà sách giáo-khoa là cách dạy cho dùng ngôn-ngữ, văn-tự để vẽ ra tư-tưởng và tâm-lý; tự cớ chi kim, tự động chỉ tây, nước nào đời nào cũng phải như thế. Nhưng đây là ông T. chỉ lấy ngôn ngữ riêng, văn-tự riêng của ông, để vẽ cái tư-tưởng riêng, cái tâm-lý riêng của ông, thì ông H. B. tính sao? Nay ông H. B. không hiểu

thế, cho nên phải chỉ dẫn, trích bác từng câu từng đoạn thêm phiên. Ta thử xem như câu: « bài rầu cha nọ, đặt cầm nọ kia », — câu « lão nháo như họ đạo mất xoi », và nhiều câu hay hơn nữa, thì dù một nhà An-nam-học cho thâm thuy đến đâu nữa, cũng phải như bọn đàn bà con nít ở Huế, cùng bọn thợ sắp chữ ở nhà in, người lấy một chữ, mà than « cái lỗ mũi vô duyên » mà thôi. Vậy tôi mới phải truy nguyên đến tâm-lý riêng, văn-tự riêng của ông T. làm như cách vì ông mà biện hộ vậy.

3) Ông H. B. chỉ tưởng rằng: sách giáo khoa rất quan-hệ với trí thức, tâm-thuật của con trẻ, như lời những nhà giáo dục, như sự thực-nghệ trong phép giáo dục. Nhưng đây ông T. chẳng kể chi sách giáo-khoa, mà cũng mặc kệ cả phép giáo-dục, thì ông H. B. tính sao? Ông H. B. không hiểu biết thế nên có trách đến hội-dồng duyệt sách, và có ý muốn ngăn ngừa nhà Học-chánh biết, mà cho các thầy giáo biết nữa, mà ông không biết rằng trong nhà trường duyệt sách để sao lại không có bậc văn-chương tri kỷ với ông T.; các quan học chánh Đại pháp, tuy không giỏi tiếng An-nam, nhưng đọc một bài dịch thì cũng đủ mà biết phải trái, (nghe đầu như chính tay quan Học-chánh thủ hiến ở Trung-quốc bày giờ hai lần bác mấy quyển sách ấy;) mà các thầy giáo tưởng không ai có gan, trước mặt học trò, vừa đọc vừa giảng mấy quyển sách ấy mà cứ ôm bụng nín cười, để giữ phết mồm-phạm, cho bọn con nít khỏi rồ lên mà làm mất trật-tự trong nhà trường.

Nói tóm lại, sách ông T. một quyển, rồi hai quyển, rồi chưa biết mấy quyển nữa) cũng đều được chuẩn y, được tán dương (mà rồi đây chỉ cũng được nữa), nguyên là đứng ra ngoài ba lẽ trên kia đã nói cả. Vậy thì tại lý gì? Tôi tưởng rồi đây ông H. B. cũng đồng ý với tôi, tôi cho đó là bởi một người có cái học-thức đặc-biệt, cái tâm-lý đặc-biệt, cái « cái » can-nhận đặc-biệt mới được như thế.

Tôi trách ông H. B., chắc ông sẽ nói: ta thấy dốt (đây là theo ý ông H. B.) ta chỉ trích những cái dốt ra mà thôi, bất tất phải tìm kiếm ở đâu cho nhiều chuyện. Ông H. B. nói thế vẫn phải, nhưng cách ông chỉ trích thì chưa phải. Nay giả như có một hiệu buôn, ta thấy trước nhà, chiếu bài vô-nghĩa, quảng-ráo bất cứ, thì trong cửa hàng ấy, hàng hóa tốt hay xấu, thiệt hay giả, ta cũng đủ biết; nhưng nếu muốn xét ra cho rõ, kéo thiên-hạ làm, thì trước ta hãy trích cái giả cái xấu ở nơi quảng cáo, nơi chiếu bài, mà sau nếu có muốn cho rõ ràng hơn nữa, thì ta xét ngay nơi người chủ hiệu ấy, ở trong thương-giới, cái phẩm-giá và sự tin dụng của ông ra thế nào, há tất vào thẳng trong bếp, lục nội lục niêu, xách ra cả đồng, rồi ngồi mà than thở rằng muốn phần chưa hình dung được một phần.

ĐẠI-NAM-QUỐC

An từ tam hạng kim tiền

Bảng cấp trên đây là bảng cấp kim-tiền của Đại-Nam-Quốc đã an-từ cho ông Lương-Y nhà thuốc ĐAI-QUANG-ĐƯỢC-PHÔNG vì thuốc của bốn hiệu trong nội các ngài thường dùng biết chắc



rằng thuốc hiệu con BƯƠM BƯƠM thần hiệu lắm. Trong xứ Bắc-Kỳ, Nam-Kỳ, Trung-Kỳ, nhân-dân dùng cũng nhiều, đều khen linh nghiệm lắm.

PHARMACIE MONTÈS-HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ RA CHUÔNG

